https://trungtamthuoc.com/

Rx Thuốc bán theo đơn

RACEDAGIM® 100

Thành phần:

➢Mỗi viên nang chứa:

· Racecadotril 100mg

· Tá dược vđ . . . . . 1 viên.

(Lactose, Microcrystalline cellulose, Povidon, Sodium starch glucolate, Colloidal silicon dioxide, Magnesi stearat).

➢Mỗi viên nén bao phim chứa:

· Racecadotril 100mg

· Tá dược vđ . . . . . 1 viên.

(Lactose, Microcrystalline cellulose, Povidon, Sodium starch glucolate, Colloidal silicon dioxide, Magnesi stearat, Hydroxy propyl methyl cellulose, Polyethylene glycol 6000, Titanium dioxid, Talc, Polysorbate 80, Màu Sunset yellow lake, Màu đỏ Erythrosin lake, Ethanol 96%).

Quy cách đóng gói:

· Hộp 2 vỉ x 10 viên nang.

· Hộp 2 vỉ x 10 viên nén bao phim.

Chỉ định:

Thuốc chống tiết đường ruột thực thụ dùng điều trị tiêu chảy cấp tính ở người lớn.

Liều dùng và cách dùng:

· Người lớn: Liều khởi đầu 1 viên/ lần và 3 lần tiếp theo trong ngày. Những ngày sau uống 3 lần/ ngày, không dùng quá 7 ngày.

· Phối hợp với liệu pháp bù nước và điện giải. Nếu triệu chứng kéo dài hơn 7 ngày, cần phải tham khảo ý kiến của bác sỹ.

Chống chỉ định:

· Quá mẫn với racecadotril.

· Suy gan, suy thận.

· Trẻ em < 15 tuổi.

· Không dùng cho phụ nữ có thai và cho con bú.

Thận trọng:

Không dung nạp fructose, hội chứng kém hấp thu glucose/ galactose, thiếu hụt men sucrase/ isomaltase.

https://trungtamthuoc.com/

Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Vì thuốc gây buồn ngủ, choáng váng, nhức đầu nên ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy.

Tác dụng không mong muốn của thuốc:

- Cảm giác buồn ngủ xuất hiện ở vài trường hợp.
- Hiếm gặp: buồn nôn, nôn, táo bón, choáng váng và nhức đầu.
- Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Các đặc tính dược lực học:

- Racecadotril hoặc acetorphan là một thuốc trị tiêu chảy với cơ chế tác dụng là ức chế men enkephalinase. Hiệu quả là gia tăng mức ankephalins tác động trên enterocyte, do đó có tác dụng chống tăng tiết.
- Thực nghiệm và nghiên cứu lâm sàng cho thấy Racecadotril ức chế sự bài tiết ở ruột gây ra bởi cơ chế hóa học hoặc vi sinh học, nhưng không làm chậm thời gian vận chuyển sinh lý của hệ dạ dày - ruột.

Các đặc tính dược động học:

Sau khi uống, Racecadotril được hấp thu nhanh chóng và được chuyển hóa hoàn toàn thành chất có hoạt tính là Thiorphan. Hoạt tính trên enkephalinase - huyết tương xuất hiện 30 phút sau khi sử dụng. Nồng độ đỉnh trong huyết tương của Thiorphan đạt được 60 phút sau khi uống 1 liều đầu tiên Racecadotril. Nửa đời sinh học của hoạt tính enkephalinase là 3 giờ.

Quá liều và cách xử trí:

Khi có hiện tượng quá liều xảy ra, nên điều trị hỗ trợ và triệu chứng.

ĐỂ XA TẦM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SỸ
THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SỸ

Bảo quản: Bảo quản dưới 30°C. Tránh ẩm và ánh sáng.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.
Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng ghi trên nhãn.

K17018901

AGIMEXPHARM
GMP-WHO

CTY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
27 Nguyễn Thái Học, P. Mỹ Bình, TP. Long Xuyên, An Giang.
Nhà máy: 66 Vũ Trọng Phụng, P. Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, An Giang.
ĐT: 076.3857300 Fax: 076.3857301